

Ông Thiệu tể chức ngày 21-4-1975, khoảng bốn năm ngày sau, hai ông Thiệu, Khiêm ra đi tìm phi trường Tân Sơn Nhứt trước sự cấm phẫn của mọi người.

Giới pháp cuối cùng.

Phó Tổng thống Trần Văn Hương lên thay TT Thiệu bốn năm ngày bốn người với đồng bào với tình đất nước trên đài phát thanh Sài Gòn, bốn người sống tốt, thối than, đau khổ, ông vừa nói vừa khóc.

“Tôi xin nói thật với đồng bào, tình hình hiện nay vô cùng bi đát... Đồng bào cũng đã biết các vùng Miền Trung đã hoàn toàn tan rã, vùng Ba, vùng Bốn cũng nay cũng đã biết như sự thật. Rồi nay mai đây như người trẻ đánh sự mất mát đi xuống đây và rồi Thủ đô Sài Gòn này sẽ thành cái núi xương sông máu. Tôi đã nghĩ đến cái cảnh núi xương sông máu này và đã bàn với anh Dương Văn Minh, tôi có nói với anh như vậy “Bây giờ tôi bàn giao chính quyền cho anh, như bàn giao để anh tìm cái giải pháp hòa bình cho đất nước chúng ta bàn giao cho anh để anh đưa hàng thì bàn giao làm gì. Hãy thôi!”



Giống ông già run run, thối m não, ông khóc thật tình khi nghĩ đến cái viễn cảnh núi xương sông máu của Sài Gòn, như người tiều khóc nỗi lòng của ông đã gieo kinh hoàng vào lòng mọi người. Bàn dân thiên hạ ai nấy hân hoan phách siêu, họ không khi nghĩ đến mình khi phải mất mát khi thối m bí mật quốc gia đã được nói huỷ bỏ trên làn sóng điện. Đó là viễn cảnh Sài Gòn nay chỉ có thể xác là còn sống, tâm hồn coi như đã chết.

Tin ông Dương Văn Minh sẽ được cử lên làm Tổng Thống thay thế ông Trần Văn Hương không còn là như người đi đến đâu là, chính ông Hương đã nói thối m ra trên đài phát thanh.

Chiều ngày 28-4-1975, đài phát thanh Sài Gòn thông tin buổi bàn giao chính với Tổng thống giữa hai ông Trần Văn Hương và Dương Văn Minh tại dinh Độc Lập, người xương sống ngôn viên

bên ng môt giở ng bi quan nào n nói.

-Thưa quý vị, chúng tôi đang theo dõi đ tở ng thu t cùng quý vị bu i l bàn giao l ch s ngày hôm nay. Thưa quý vị, bu tr i hôm nay r t là u ám, y nh hoàn c nh đ t n c c a chúng ta hi n nay. Trong lúc này đang có nh ng ti ng s m sét n r n trên không, bu tr i hôm nay th t thê l ng, thưa quý vị tình hình đ t n c chúng ta cũng vô cùng m đ m.

M t lúc sau l bàn giao đi n ra trong bu không khí bu n t g ng g o, ông D ng Văn Minh bên giở ng ch m chãi g i ông Tr n Văn H ng bên th y. Đ i v i phía C ng Hòa Mi n Nam ông kêu g i tinh th n hòa gi i dân t c, và bên giở ng ôn t n, t t n ông khuyên nh nhân dân.

“- Xin đ ng bào đ ng v i b n c ra đi mà hãy l i v i quê cha đ t t c a mình.”

Báo chí xu t b n chi u nay đăng hình ông D ng Văn Minh m c áo vét, th t ca vát, t i c i v i hàng ch l n “Đ i Tở ng D ng Văn Minh C u Qu c, ông D ng Văn Minh luôn t ra là ng i c a dân t c”. Nh ng trang báo c g ng tr n an, lên giây cót tinh th n ng i dân Th đ v vào gi phút chót, nh ng m t lúc sau nhi u ti ng n kinh thiên đ ng đ a t phía phi tr ng Tân S n Nh t rung chuy n c thành ph Sài Gòn, m y chi c ph n l c c A-37 đang chúi xu ng ném bom phi tr ng Tân S n Nh t, t i Phú Nhu n ng i ta nhìn th y c hình nh ng trái bom y nh nh ng h t đ u đang r i xu ng.

Ch ng hai m i phút sau, m t chi c quay v phía dinh Đ ĩc L p v a bay v a nhào l n đ tránh đ n, phía dinh có ti ng súng b n lên đ d i. Ngoài ph nh ng ng i hi u k đ ng coi bên đ ng h t h n b ch y tán lo n. M y chi c khác l ng l ng bay v phía tây b c trong khi cao x b n B ch Đ ng b n n lên n l p b p bên d i máy bay.

Phía đài phát thanh có nhi u ti ng súng và nh ng ti ng n nh l u đ n. Khi y ông D ng Văn Minh lên ti ng trên radio cho bi t năm phi c l ném bom phi tr ng Tân S n Nh t. Đúng b y gi đài BBC đ c b n tin tóm t t v tình hình Vi t Nam, ng i x ng ngôn viên nh n m nh t ng câu t ng ch .

“- Hôm nay i Sài Gòn ông D ng Văn Minh đ c c lên gi ch c v quy n T ng th ng thay

thông ông Trần Văn H&#ng đã chu&#n b&# cho m&#t cu&#c đ&#u hàng.

– Năm phi c&# l&# ném bom phi tr&#ng Tân Sơn Nh&#t.

– Nhi&#u lo&#t súng n&# t&#i Sài Gòn không bị t&# thu&#c bên nào.”

Qua ph&#n bình lu&#n và nh&#n đ&#nh ng&#&#i x&#ng ng&#n cho bi&#t l&# bàn giao ch&#c v&# Tô ng th&#ng t&#i Dinh Đ&#c l&#p ch&#ng t&# cho th&#y s&# tan rã c&#a chính quy&#n Sài Gòn, ng&#&#i dân Th&# đô đang t&# ch&# lo s&# đ&#n ch&# h&#t ho&#ng. M&#t lúc sau trong ph&#n bình lu&#n ng&#&#i x&#ng ng&#n viên nói b&#ng m&#t gi&#ng m&#a mai cay đ&#ng.

“Ng&#&#i M&# đang chu&#n b&# rút lui êm th&#m, h&# c&# g&#ng b&#ng m&#i cách đ&# g&#n th&# d&#n dù ph&#i tháo ch&#y nh&#ng Hà N&#i l&#i ra s&#c làm cho ng&#&#i M&# ph&#i b&# b&# m&#t đ&#n cùng đ&# còn rêu rao cho c&# Á châu đ&#c th&#y...”

Di&#n ti&#n c&#a tình hình.

Cũng vào kho&#ng th&#i gian này m&#&#i năm v&# tr&#c ng&#&#i M&# b&#t đ&#u đ&# quân vào nam Vi&#t Nam. Tháng t&# 1969, Westmoreland t&#i Hoa K&# cho bi&#t n&#u M&# không đ&# quân vào mi&#n Nam Vi&#t Nam gi&#a 1965 thì s&# m&#t trong 6 tháng. Quân s&# M&# t&#i Vi&#t Nam tăng nhanh t&# 184,300 ng&#&#i năm 1965 lên 385,300 ng&#&#i năm 1966... và cao đ&#m là 536,100 năm 1968. B&#c Vi&#t cùng lúc gia tăng xâm nh&#p. H&# tăng nh&#n l&#c t&# 180 ngàn năm 1964 lên t&#i 261 ngàn trong năm 1967. K&# ho&#ch “đánh c&#m ch&#ng, đánh cho nó s&#” đ&# h&#m đ&#a BV ph&#i vào bàn h&#i ngh&# c&#a McNamara-Johnson đã không đ&#t m&#c đích mà trái l&#i còn thúc đ&#y phong trào ph&#n chi&#n lên cao, nh&#t là sau Tô t M&#u thân 1968.

Năm 1969 Nixon lên làm t&#ng th&#ng th&#a h&#ng gia tài đ&# nát do Johnson và McNamara đ&# l&#i khi mà phong trào ph&#n chi&#n đã lên r&#t cao. M&#c dù h&#a h&#n trong khi tranh c&# s&# rút quân v&# n&#&#c trong danh đ&# nh&#ng Nixon v&#n n&# l&#c tìm m&#i cách b&#o v&# Vi&#t Nam ch&#ng l&#i s&# gia tăng c&#ng đ&# chi&#n tranh xâm l&#&#c c&#a BV. Khác v&#i Johnson tr&#c đây vào nh&#ng năm đ&#u cu&#c chi&#n 1964, 1965 đ&#&#c qu&#c h&#i &#ng h&#, Nixon ngày càng b&# Qu&#c h&#i gây khó khăn tr&#ng&#i vì cu&#c chi&#n t&#i đ&#t nhà lên cao đ&# đ&#i. M&#c dù giúp VNCH đánh qua các căn c&# h&#u c&#n BV t&#i

Mên Lào nh ng b ch ng đ i d d i t i M nên không đ t đ c k t qu mong mu n t i m t tr n H Lào.

Năm 1972 Nixon giúp VNCH đ y lui cu c xâm lă ng t c a BV trong tr n mùa hè đ l a đ l y u th trên bàn h i ngh và ký k t Hi p đ nh Paris ngày 27-1-1973, rút quân và đ em 587 tù binh v n c.

Sau Hi p đ nh Paris, quân vi n cho VNCH b c t gi m đ n nh sau:

- Sau khi M rút, vi n tr quân s cho Vi t Nam C ng Hòa:

-Tài khóa 1973: hai t m t (2,1 t)

-Tài khóa 1974: m t t t (1,4 t)

-Tài khóa 1975: b y trăm tri u (0,7 t).

Năm 1975, giá d u lên t i n m t giá, đ n tăng giá 27% nên t i n vi n tr ch ng mua đ c bao nhiêu. Theo ông Cao Văn Viên t tháng 7-1974 cho t i tháng 4-1975 h a l c quân đ i VNCH gi m h n 70%, Trong khi vi n tr quân s c a C ng S n qu c t cho B c vi t giai đ n 1973-1975 v n không thay đ i m y so v i giai đ n 1969-1972 .

L c l ng chính qui BV giai đ n 1975 (20 s đoàn) g p hai l n h i 1972 (10 s đoàn), vũ khí đ n đ c năm 1975 cũng g p hai, ba l n 1972.

Ngày 10-3-1975, 3 s đoàn CSBV t n công chi m Ban Mê Thu t. Ngày 11-3-1975 TT Thi u h p tham m u cao c p t i Dinh Đ c L i p quy t đ nh tái ph i trí l c l ng b các vùng cao nguyên đ gi các vùng đông dân c . Ngày 13-3-75 Qu c H i M bác b 300 tri u quân vi n

bà tức. Hôm sau ngày 14-3-1975 ông ra lnh rút b Pleiku, Kontum v Qui nh n đã d n đ n th m b i.

Ti quân khu 1 ông Thi u cho rút s đoàn Dù v đ a đi phòng th nhi u n i khác. Ngày 25-3 m t Hu và Chu Lai. Ngày 27-3 phòng th Đà N ng tr lên vô hi u tr c s h n lo n c a thành ph . Ngày 28-3 C ng quân pháo vào thành ph gây nhi u thi t h i nhân m ng, ngày 29-3 T ng Tr ng xin lnh b Đà N ng, thành ph l n th hai c a Vi t Nam coi nh th t th . Cu i tháng 3-1975 quân khu 1 và 2 coi nh l t vào tay CSBV.

Tr c khi phát đ ng cu c t ng t n công Hà N i lên k ho ch hai năm 1975 và 1976 đ chi m mi n Nam nh ng sau cu c tri t thoái Cao nguyên và tình hình các quân khu 1 và 2 c a VNCH đang trên đà tan rã, B Chính tr BV đã h p ngày 25-3-1975 và kh ng đ nh th i c chi n l c m i đã đ n, Hà N i có đi u ki n s m hoàn thành cu c t ng t n công xâm l c, t p trung các l c l ng binh khí k thu t gi i phóng Sài Gòn tr c mùa m a.

Theo tài li u phía CS (h i ký Văn Ti n Dũng trang 141, 142), BV h i h chuyên ch b ng c ba ph ng ti n th y, b và hàng không đ đ chuy n v n vũ khí, quân nhu, nhân l c đánh x l ng m t ván bài chót. Quân khu 5 c a BV t ch c m t đoàn xe ch th ng vào Nam B ti p li u cũng nh chi n l i ph m v a l y đ c c a VNCH, đoàn xe do Thi u T ng Võ Th , phó T l nh Quân khu 5 ch huy. Trong khi y các sân bay Gia Lâm, Vĩnh Phú, Đ ng H i, Phú Bài, Đà N ng, Kontum nh n nh p khác th ng, các lo i máy bay lên th ng, v n t i, ch khách đ u đ c huy đ ng đ ch ng i, súng đ n, vũ khí, ch sách báo phim nh, tranh, nh c mà còn ch hàng t n b n đ Sài Gòn – Gia Đ nh v a in xong x ng in B T ng tham m u t i Hà N i.

Các b n sông H ng, sông Gianh, sông Mã, sông Hàn và các b n c ng H i Phòng, C a H i, Thu n An, Đà N ng ngày đêm nh n nh p. Các m t hàng quân s đ c b c x p k p th i lên các đoàn t u v n t i c a B Giao Thông v n t i và t u H i Quân nhân dân đ đ a vào Nam. Hà N i huy đ ng h t m i ph ng ti n th y b , hàng không đ chuy n ra m t tr n m t s l ng quân đ i và vũ khí l n ch a t ng có.

Ngày 4-4-1975 Phan Rang và Phan Thi t đ c sáp nh p vào Quân khu 3.

T ngày 8-4 -1975 Lê Đ c Th , trum CS B c Vi t ch t a phiên h p t i L c Ninh v i các cán b thu c Trung ng C c mi n Nam và B T ng tham m u CS. Th tuyên b thành l p B T l nh

chiến dịch giải phóng Sài Gòn Chiến dịch tên là Chiến Dịch Hồ Chí Minh, Tổng lãnh Địch Tịch ng Văn Tịch n Dũng, Chính ủy Phạm Hùng, Phó Tổng Lãnh Thịch ng Tịch ng Trịch n Văn Trà.

BV tiến công Phan Rang ngày 14-4-75 thì ngày 16 thì chiến m đích c th xã, hai ngày sau 18-4 Phan Thiệt cũng lọt vào tay BV.

Từ ngày 9-4-75 đến 15-4 số đoàn 18 BB chiến m chiến anh dũng đẩy lui các chiến tiến công của BV tiến Xuân Lộc, Long Khánh, năm ngày sau có lãnh lui binh.

Ngày 18-4 Quốc Hội Mỹ bác bỏ 722 triệu quân viện khẩn cấp do Tổng thống Ford đưa ra. Giới chức ngoại giao quốc tế và tiến BV thịch ng thuyết nhịch ng hịch đòi nói chuyện với ông Dương Văn Minh, yêu cầu TT Nguyễn Văn Thiệu phải từ chức. Ngày 21-4 ông Thiệu từ chức, phó Tổng thống Trần văn Hương lên thay. Ngày 24-4 ông Thiệu và Thủ tịch ng Khiêm bị nhịch ra đi.

CSBV đã đưa các quân đoàn vào sát vòng đai phòng thủ Sài Gòn chuần bị tiến công, cán cân quân sự nghiêng về phía Bắc Việt. Theo tài liệu phía CS lịch lịch ng của hịch gôm: 4 quân đoàn 1, 2, 3, 4, và đoàn 232, bao gôm 15 số đoàn bộ binh, 5 lữ đoàn bộ binh biệt lập, 4 trung đoàn tăng, thiết giáp và 6 trung đoàn đích công. Quân sự tịch ng chiến ng khoịch ng 280 ngàn và 400 xe tăng và 420 pháo. Lịch lịch ng tiến công của BV tịch ng đích ng với 20 số đoàn.

Lịch lịch ng VNCH gôm các số đoàn 25, số đoàn 5, số đoàn 18 (bị thiết hịch nhịch u sau trịch n Long Khánh), số đoàn Biệt đích ng quân 106 mịch thành lập, số đoàn 22 di tịch n, các lữ đoàn Dù và TQLC di tịch n, đưa phịch ng quân nghĩa quân, toàn bị tịch ng đích ng với 5 hoặc 6 Số đoàn quân với số thiệu hịch. Theo ông Cao văn Viên đích n đích c tịch i Quân khu 3 chiến còn đích xài trong khoịch ng hai tuịch n lịch (Nhịch ng Ngày Cuịch i Cịch a VNCH, trang 92)

Trung Tịch ng Nguyễn Văn Toàn Tổng lãnh Quân đoàn 3 VNCH khi y đích đã tịch chiến phòng thủ Sài Gòn trên 5 tuyến chính với khoịch ng cách tịch i trung tâm thành phố xa hịch tịch m pháo của đích bác 130 ly của BV đích ng thịch i bịch o với các căn cịch quan trịch ng tịch i Biên Hòa, Củ chi, Lai Khê, Long Bình.

Phía Tây Bắc là Tuyến Củ Chi với Số đoàn 25 bộ binh (BB) và hai Liên đoàn 8, 9 Biệt đích ng

quân. Tuy n Bình D&# ng phía B&#c v&#i S&# đoàn 5 BB. Tuy n Biên Hòa phía Đông B&#c v&#i S&# đoàn 18 BB và &#c &# ng Xung kích Quân đoàn 3. Tuy n Vũng T&#u và Qu&#c &# 15 do L&# đoàn 1 Dù cùng v&#i m&#t Ti&#u đoàn thu&#c S&# đoàn 3 BB và các đ&#n v&# Thi&#t giáp, ĐPQ, Nghĩa quân c&#a Ti&#u khu Ph&#c Tuy ph&# trách. Tuy n Long An phía Nam ngoài &#c &# ng ĐPQ, Nghĩa quân c&# h&#u còn có S&# đoàn 22 BB ph&# trách c&# ng v&#i s&# tăng c&# ng c&#a Trung đoàn 12 thu&#c S&# đoàn 7 BB, Trung đoàn 14 thu&#c S&# đoàn 9 BB và Liên đoàn 6 B&#Q.

Năm tuy n phòng th&# chính c&#a VNCH cũng trùng v&#i 5 h&# ng t&#n công c&#a năm Quân đoàn CSBV.

Ngày 26-4-1975 CSBV đã b&#t đ&#u t&#n công vào Tr&# ng Thi&#t Giáp Long Thành, căn c&# N&#c Trong, đ&#c công t&#n công Tân c&# ng , c&#u xa &# , đài ra đa Phú Lâm nh&# ng h&# th&#t b&#i, b&# đ&#y lui. B&#c Vi&#t đã cho m&# chi&#n d&#ch H&# Chí Minh t&# 26-4, hai ngày tr&#c khi ông D&# ng Văn Minh lên làm T&# ng Th&# ng ch&# ng t&# h&# không đ&#m x&#a gì t&#i vi&#c th&# ng thuy&#t.

Ngày 27-4 t&#i ngh&# tr&# ng Diên H&# ng &# ng vi&#n qu&#c h&#i h&#p b&# phi&#u thu&#n trao quy&#n T&# ng th&# ng cho T&# ng D&# ng Văn Minh. Sáng ngày 27-4 S&# đoàn 3 BV t&#n công chi&#m Ph&#c L&# , L&# đoàn Dù rút v&# Vũng T&#u, S&# đoàn 18 đ&#c &# nh lui v&# gi&# Tr&# ng Bom. Phía Tây các căn c&# đ&#c theo Vàm C&# Đông &#n &#t b&# C&# ng quân chi&#m. BV pháo phi tr&# ng Biên Hòa d&# đ&#i, S&# đoàn 3 Không quân ph&#i di t&#n v&# Tân S&#n Nh&#t và C&#n th&#. Phía Tây Nam Đoàn 232 CS (g&#m 3 S&# đoàn) c&#t Qu&#c &# 4 nhi&#u n&#i đ&# ch&#n vi&#n binh t&# Quân khu 4, phía B&#c Quân đoàn 1 CSBV ti&#n v&# Th&# Đ&#u M&#t, phía Tây B&#c Quân đoàn 3 BV c&#t Qu&#c &# 1 và 21 đ&# ch&#n đ&# ng rút c&#a S&# đoàn 25 BB.

Chi&#u ngày 28-4 -1975 Đ&#i T&# ng D&# ng Văn Minh tuyên th&# nh&#m ch&#c T&# ng th&# ng t&#i dinh Đ&#c L&#p. Ch&# ng m&#t ti&# ng sau, trung úy phi công n&#m vùng Nguy&#n Thành Trung h&# ng đ&#n năm phi c&# A-37 c&#a VNCH do BV chi&#m đ&#c ném bom phi tr&# ng Tân S&#n Nh&#t rung chuy&#n c&# tr&#i đ&#t khi&#n dân chúng Đô Thành h&#t ho&# ng.

T&# 4 gi&# sáng ngày 29-4 B&# TTM, phi tr&# ng Tân S&#n nh&#t, BTL H&#i quân b&# pháo kích nhi&#u. C&# ng quân chi&#m đ&#c Nh&#n Tr&# ch đ&#t hai kh&#u 130 ly pháo 300 qu&# vào Tân S&#n Nh&#t gây nhi&#u thi&#t h&#i. Các bãi đ&#u phi c&# , b&#n ch&#a nhiên li&#u, kho đ&#n b&# trúng pháo kích gây nhi&#u đám cháy &#n. S&# đoàn 325 BV chi&#m Nh&#n Tr&# ch, thành Tuy H&# , ti&#n v&# Cát Lái. S&# đoàn 304 chi&#m căn c&# N&#c Trong.

Trong khi y ông D ng văn Minh c ba ng i s gi đ n tr i David t i Tân S n Nh t đ th ng thuy t ng ng b n v i phái đoàn Quân s VC nh ng b Đ i tá Võ Đông Giang bác b .

Sáng ngày 29-4 Th t ng Vũ Văn M u đ c Văn th c a T ng th ng D ng Văn Minh yêu c u c quan Tùy viên quân s DAO ph i rút lui trong vòng 24 gi đ ng h . Ngay sau đó đoàn tr c thăng g m 81 chi c t h m đ i vào phi tr ng Tân S n Nh t, tòa Đ i S M , m t s cao c... đ di t n h n 1,000 ng i M và kho ng 6,000 ng i Vi t ra ngoài h m đ i sau 19 gi bay liên t c.

Tr a ngày 29-4 các v T ng lãnh có th m quy n t i B T ng tham m u và Bi t khu Th đô đ u đã “t u vi th ng sách”. Kho ng 3 gi chi u, ông D ng Văn Minh c m t s T ng lãnh và c u T ng lãnh vào làm vi c t i BTTM: Trung t ng Vĩnh L c T ng tham m u tr ng, Chu n T ng Nguy n H u H nh ph tá, Lâm Văn Phát T L nh Bi t Khu Th đô. Chi u 29-4 Trung T ng Vĩnh L c h p các T ng lãnh, sĩ quan cao c p còn sót l i và kêu g i m i ng i c g ng hoàn t t trách nhi m. T i 29-4 ông D ng Văn Minh v n kêu g i các l c l ng Quân đ i VNCH trên đài phát thanh, l i kêu g i l p đi l p l i su t đêm.

“Các v T l nh Quân đoàn, S đoàn hãy gi v ng v trí và ch l nh m i”

Tân T ng Tham m u tr ng Vĩnh L c l n ti ng ch trích TT Thi u và kêu g i anh em binh sĩ gi v ng phòng tuy n.

“...H n đã đ cho c m t đ o quân tháo ch y nh m t lũ chu t, chính y gây ra th m tr ng này và bây gi cũng chính y là ng i b tr n.”

Theo l i k c a Chu n T ng Tr n Quang Khôi, T l nh l c l ng xung kích Quân đoàn 3, vào lúc 12 gi tr a ngày 29-4-1975, Trung t ng Nguy n Văn Toàn tri u t p m t phiên h p kh n c p t i B T l nh S đoàn 18 t i Long Bình, ch có ba ông: T ng Toàn, T ng Khôi và T ng Lê Minh Đ o (T l nh s đoàn 18). T ng Toàn ban l nh cho T ng Đ o b o v Long Bình, T ng Khôi b o v Biên Hòa. Khi y S đoàn 25 BB t i C Chi đã b đánh tan, Chu n T ng Lý Tòng Bá b b t nh ng T ng Toàn đ u không cho T ng Khôi và T ng Đ o bi t. Sau đó T ng Toàn s p x p đ b tr n b ng tr c thăng ra Vũng T u cùng các T ng Lãm, T ng Hi p lên t u đánh cá ra kh i

Bu i chi u 29-4 B T l nh H i quân và Không quân di t n. M t Liên đoàn BĐQ t i B n Tranh B c M Tho đ c l nh tr c thắng v n v C n Đ c ngăn ch n Vi t C ng trên liên t nh l 5A nh ng không có tr c thắng, do đó Ch L n đ c coi nh b ng .

M i gi t i 29-4 Chu n T ng Tr n Quang Khôi liên l c v i B T ng Tham m u, Trung t ng Nguy n H u Có tr l i cho bi t ông đang ở bên c nh Đ i t ng D ng Văn Minh (t i dinh Đ c L p)

“Đ n 22 gi 10 có chuông đ n tho i reo Trung T ng Nguy n H u Có g i tôi đ u giấy:

– Tôi là Trung T ng Có đây, tôi đang ở bên c nh Đ i T ng, anh cho chúng tôi bi t tình hình Biên Hòa nh th nào?

– Th a Trung ng tôi gi th xã Biên Hòa, Đ o gi Long Bình, Toàn đã b ch y, phi tr ng Biên Hòa b đ ch chỉ m, áp l c đ ch r t n ng h ng B c và Đông Biên Hòa.

1, 2, 3 phút trôi qua, đ u giấy T ng Có nói t p:

– Đ i T ng h i anh có th gi v ng Biên Hòa đ n 8 gi sáng mai, đ Đ i T ng nói chuy n v i bên kia đ c không?

Tôi tr l i không do d .

– Đ c, tôi có th gi v ng Biên Hòa đ n 08 gi sáng mai”

Trong máy đ n tho i, tôi nghe v ng t ng nói c a T ng Có báo cáo l i v i Đ i T ng

Mình. Cuộc cùng T ng Có nói:

– L nh c a Đ i T ng cho anh: Ch huy phòng th b o v Biên Hòa đ n 08 gi sáng ngày 30-4-1975. Chúc anh thành công

Tôi đáp nh n.

Trích trong Chi n Đ u Đ n Cùng: Vai Trò C a L Đoàn 3 K Binh...

Kho ng g n 2 gi sáng 30-4 BV pháo kích th xã Biên Hòa đ d i r i t p trung m t l c l ng h n h p b binh chi n xa c p trung đoàn t Ngã ba H Nai-Xa L t n công v h ng B T L nh Quân đoàn 3. Khi y Chi n đoàn 315 VNCH c a trung tá Đ Đ c Th o xông ra ch n đ ch, h a l c chi n xa M-48 áp đ o C ng quân, giao tranh quy t li t, m t s T-54 b b n cháy, đ ch ph i rút. Lúc 2 gi sáng T ng Lê Minh Đ o cho bi t

Long Bình đã b tràn ng p ph i rút v nghĩa trang quân đ i r i v h ng Th Đ c.

Kho ng 3 gi sáng BV i pháo kích Biên Hòa r t m nh và chính xác, T ng Khôi đoán C ng quân s t n công đ t đ i m Biên Hòa và ông đã chu n b tung c ba chi n đoàn Thi t giáp vào tr n đánh quy t đ nh. Thi t b t ng C ng quân đ a chi n xa đ n đ u, b binh theo sau li n b Chi n đoàn 315 đánh ch n đ u và b c s n khi n h ph i rút ch y ng c ra xa l , t đó Biên Hòa yên tĩnh.

Phía B c, căn c Lai Khê c a S đoàn 5 b đ ch pháo kích đ d i, qu n B n Cát b t n công.

Phía Tây hai Liên đoàn 8, 9 BĐQ b thi t h i n ng, VC b xác c trăm ng i cùng 18 xe tăng b b n cháy, Qu c l 1 gi a Sài Gòn và C Chi b gián đo n.

Số đoàn 22 BB vẫn làm cho được tình hình phía Nam mới dù bị tấn công.

Ngày 30-4 Trung đoàn 24 BV (SĐ 10) giao tranh ác liệt với quân Dù tại Ngã Tà Bô y Hiên và Lăng Cha Cả, Công quân bị thiệt hại nặng tới 50% quân số. BV tấn công trại Hoàng Hoa Thám, BTL không quân. BV xâm nhập Ngã Tà Bô y Hiên, trong vòng 15 phút có 6 chiến xa bị Liên đoàn 81 Biệt Cách Dù bắn hạ, họ bị chặn đánh tại bãi phi rút khỏi ngã tư Bô y Hiên.

Theo Tô ng Hoàng Lạc, ông Đồng Văn Minh là cố gắng tại trại David Tân Sơn Nhứt để thuyết phục CS thu các phái đoàn bên xem có vật vát được tí nào không nhúng tay vào mặt mặt đòi phi buông súng đầu hàng nếu không sẽ pháo kích tan nát thành phố. Sài Gòn bây giờ đang nằm trong tầm pháo của Công quân. Phòng tuyến đã dần dần sụp đổ dưới các đợt tấn công, pháo kích của BV, họ đã vào sát thành phố.

Theo là Tô ng Khôi, 8 giờ sáng ngày 30-4-1975 tại Biên Hòa, liên lạc với BTTM nhưng không được, ông bèn họp các đơn đoàn trưởng, liên đoàn trưởng, chiến đoàn trưởng để trao đổi tin tức, thảo luận tình hình mặt trận, tình thế binh sĩ rút lui, không có ai đào ngũ, các sĩ quan thi hành quân lệnh nghiêm chỉnh. Nóa giờ sau, Tô ng Khôi kết luận buổi họp, ông cho rằng Biên Hòa không còn là mặt tiêu tấn công của CSBV, họ bị Biên Hòa tập trung lực lượng tấn công Sài Gòn. Tô ng Khôi bèn ban lệnh hành quân đầu để các đơn vị của Lạc Tô ng Xung Kích như Biệt Cách Dù, tiểu đoàn Dù, Liên đoàn TQLC, Liên đoàn kỵ binh, các chiến đoàn 315, 322, 318 tiến vào Sài Gòn theo đường xe lửa Biên Hòa-Sài Gòn và xa lộ Đồi Hàn để cứu nguy Thủ đô.

Tô ng Khôi duy trì đoàn quân liên lạc, các đơn vị VNCH rời Biên Hòa trong trật tự, trang phục chỉnh tề, tác phong nghiêm chỉnh, không hề nao núng, giữ kỷ luật hành quân nghiêm chỉnh đây khi còn Đồi Tô ng Đồi Cao Trí chỉ huy xông trận trên chiến trường Campuchia. Sau đó ông lên trực thăng quan sát thực địa tình hình yên tĩnh, các cánh quân ta tiến đầu vào và họ ng vào Sài Gòn, nhúng kháng cự của địch bên trận quân bị đè bẹp ngay, khi ấy là 9 giờ sáng ngày 30-4-1975. Tô ng Khôi bay vào họ ng Gò Vấp, từ trên cao nhìn xuống thấy họ ng đoàn quân xa chờ đợi lính, họ ng xe tăng, xe kéo pháo của CSBV như họ ng con rắn dài trên xa lộ Biên Hòa và trên Quốc lộ 13 bò vào Sài Gòn. Tô ng Khôi đáp trực thăng xuống trại Phù Đổng để liên lạc với BTTM, các cánh quân tiếp giáp của ông và đơn vị Bình Trị u gần khu nhà thờ Fatima. Khi nghe máy thu thanh phát ra là kêu gọi họ ng chiến đầu của Tô ng thúng Đồng Văn Minh, ông để cho các đơn vị tiếp để buông vũ khí và chấm dứt quyên chức huy của mình.

Lúc 10 giờ 30, TT Đồng Văn Minh trên radio lệnh cho sĩ quan các cấp hãy liên lạc với các đơn vị Công Hòa Miền Nam nếu gặp họ nhứt để giao nộp vũ khí, thực hiện họ ng bên tại chỗ trong khi

ông và chính phủ đang chờ các nhà lãnh đạo Cộng hòa Miền Nam tiếp cận bàn giao quy định hành tránh thuế máu vô ích. Chuẩn Táng Nguyßn hßu Hßnh phó Táng tham mưu trưởng cũng kêu gọi các cấp sĩ quan liên lạc các đơn vị CHMN nội địa nhận đầu giao nộp vũ khí. Một giờ sau xe tăng BV vào dinh Đßc Lßp, hßbußc ông Đßng Văn Minh phải lên đài phát thanh Sài Gòn tuyên bố đầu hàng.

Các tài liệu M (Vietnam, A History; The World Almanac Of The Vietnam War) đều nói Bùi Tín là người đi đầu của CSBV vào tiếp thu dinh Đßc Lßp. Nay phía CS đưa ra một phiên bản tin khác nhau về cuộc tiếp thu này, có người nói Bùi Văn Tùng chính người thiết giáp là người đã tiếp thu, có người nói Cao Đăng Chiếm, có người nói Đßi tá Nam Long.... Điều này chúng ta nhận thấy phiên bản tin này cũng cần có gì đáng bàn.

Thiếu tá Táng Phạm Văn Phú, Trưởng ban Quân khu 2 sau khi nghe tin đầu hàng bên dưới ng thußc đßc tß sát. Tßi Căn cứ Lai Khê, Chuẩn tá Táng Lê Nguyên Vß, Trưởng ban Sß đoàn 5 tß sát.

Quân khu 4 vẫn còn nguyên vẹn 3 Sß đoàn bộ binh 7, 9, 21 và gần 200,000 Đßa phương quân, Nghĩa quân. Thiếu tá Táng Nguyßn Khoa Nam Trưởng ban Quân Khu 4 không cho giải tán cấp dưới Long An như Tßnh trưởng đề nghị.

Theo lời kể của Trung úy Lê Ngọc Danh, tùy viên của Táng Nam thì ông là người nhân ái, sùng đạo Phật không muốn đổ máu thêm.

“Là một trưởng ban Quân đoàn, đã nằm trong tay người đầu tiên và trung thành, Táng Nguyßn Khoa Nam có thể ra lệnh tiếp tục chiến đấu, nhưng là vì Táng có lòng nhân ái, không muốn binh sĩ và đồng bào đổ máu vô ích, ông không cho phá cửa, ông không muốn có người chết thêm”

Trích trong “Thiếu tá Táng Nguyßn Khoa Nam”, Bút ký của Trung úy Lê Ngọc Danh.

Thiếu tá Táng Lê Văn Hßng, Trưởng ban phó tß sát chißu từ 30-4, hôm sau 1-5 Táng Nam cũng tß sát lúc 7 giờ 30 sáng, Chuẩn tá Táng Trần Văn Hai Trưởng ban Sß đoàn 7 cũng tuân thủ.

Ngày 30-4-1975 kết thúc cuộc chiến tranh dài nhất thế kỷ khi đội quân của đêm 19-12-1946 khi Võ Nguyên Giáp ra lệnh tấn công quân Pháp tại Hà Nội. Trong đây tôi các nước cộng Tây cũng như tôi M, những cuộc biểu tình rầm rộ chống chiến tranh, kết án chính sách xâm lược của M, đòi hòa bình cho Việt Nam những không thấy ai đòi CSVN rút quân về Bắc thủ cũn đình chiến. Nay CSBV xé bỏ Hiệp Định Paris mà ký chĩa ráo m, xua đi binh công khai xâm lược miền Nam trước mắt quốc tế, trước mắt những nước đã ký kết và công nhận Hiệp Định Paris. Nay thì cả thế giới cả trẻ mới ra mà nhìn chống thấy ai nói đến công bằng hợp tình hợp lý, như thế thì công bằng nào?

Mười năm sau chiến tranh, năm 1985 cựu Đại Sứ Mỹ Martin đã cho Giáo sư Nguyễn Tiến Hng coi bức thư của Tổng thống Dân Quốc Tưởng Giới Thạch do mặt sĩ quan trưởng Dinh Độc Lập mang qua sáng ngày 29-4-1975. Bức thư yêu cầu cơ quan DAO rút lui trong vòng 24 giờ đồng. Ông NT Hng cho rằng đây là mặt tài liệu lịch sử, văn kiện của cùng của VNCH gửi M, bức thư được in lại trong cuốn Khi Dân Quốc Minh Tháo Chạy trang 393 như sau:

Góc bên trái đầu: VNCH, Ph TT, Số 033-TT/VT

Giới thiệu văn thư ghi:

Mặt H a T c.

Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa

Kính Gửi Ông Đại Sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam.

Thưa ông Đại Sứ.

Tôi trân trọng yêu cầu ông Đại Sứ vui lòng ra chỉ thị cho các nhân viên của Cơ quan Tùy Viên Quốc Phòng DAO rời khỏi Việt Nam trong vòng 24 giờ đồng kể từ ngày 29-4-1975 để vãn đ hòa bình Việt Nam sớm được giữ gìn.

Trên tr ng kính chào ông Đ i S .

Sài Gòn ngày 28-4-1975

Đ i T ng D ng Văn Minh

M t

GS Nguy n Ti n H ng có nói thêm:

“Bình luận về th này Kissinger nói th ng ra: Vì l ch trình này trùng h p v i l ch trình rút lui c a chúng tôi, nó đã th c s giúp cho chúng tôi tháo ra mà không b ch trích là M đã b r i đ ng mình c a mình”

(Trang 394)

Khi Martin nh n th c a ông D ng Văn Minh, ông sai cô Eva Kim đánh th tr i T ng th ng D ng Văn Minh.

“Kính Th a T ng Th ng.

Tôi v a nh n đ i c th c a Ngài đ ngày 28-4 yêu c u tôi ra ch th ngay cho các nhân viên c a C quan Tùy Viên Qu c Phòng DAO r i kh i Vi t Nam trong 24 giờ đ ng h .

Tôi xin thông báo đ Ngàì hay là tôi đã ra ch th nh Ngàì yêu c u. Tôi tin r ng Ngàì s ra l nh cho quân đ i c a chính ph Ngàì c ng tác b ng m i cách đ làm đ dành cho v c di chuy n các nhân viên DAO.

Tôi cũng hy v ng Ngàì s can thi p v i phía bên kia (phía B c Vi t) đ Tùy Viên Qu c Phòng và nhân viên c a ông ta đ c ra đi an toàn và tr t t ”

Trân tr ng

Graham Martin, Đ i s Hoa K .

(Trang 394)

Cũng v giai tho i ông D ng Văn Minh yêu c u M r i Vi t Nam trong vòng 24 gi , c u Đ i Tá Ph m Bá Hoa có k l i trong bài Gi Th 25: theo đó c iu Đ i Tá Nguy n Linh Chiêu, b n cũ c a ông D ng Văn Minh đã k l i ngày 15-11-1991 t i nhà riêng c a ông Chiêu ở Orange County, ông cho bi t đã có đ p ti p xúc v i ông D ng Văn Minh t i Paris đ u năm 1991.

“Toàn b câu chuy n ng n đó có đ o n c u Đ i tá Chiêu h i c u T ng Th ng D ng Văn Minh.

– T i sao anh m i nh n ch c T ng Th ng mà anh ra l nh đ u i M v n c?

– ‘Moa’ không đ u i M . B n vẫn đ u i M là do Đ i S Martin (Hoa K) đ a cho ‘Moa’ và yêu c u ‘Moa’ ph b n.

Ph n cu i câu chuy n ch có th nh ng nó cho th y Hoa K đã an bài ch n tranh ch ng C ng c a Vi t Nam C ng Hòa chúng ta đ n t n cùng chi t t. Vì v y mà chúng ta không ng c nhiên khi b n vẫn “đ u i M ” v a phát đi trên làn sóng đài phát thanh Sài Gòn thì t ng đoàn tr c thắng

Hoa Kỳ thu c H m Đ i 7 c a h t ngoài kh i Thái Bình Đ ng ào ào vào Sài Gòn, c nh các tr c thẳng đố túc tr c ng ch n trên đ ng bay c a c a Hàng Không M u H m v y”

Trích trong Đồi Giồng Ghi Nh , H i ký c a c u Đ i Tá Ph m Bá Hoa.

Nay đ n đ n nh u bí m t qu c gia đã đ c ti t l , nh đó chúng ta m i th y t t c ch là m t t n tu ng h l ch s , th t h t n c nói.

Ngoài ra, sau ngày 30-4-1975, ông Nguy n Văn Thành c u T ng th ký ph Phó T ng th ng ti t l kho ng h tu n tháng 4-1975, Ông Tr n Văn H ng g p ông Thi u đ nh Đ c L p v nói cho ông Thành bi t là ông Đ i s M nh Đ i S Anh nói v i ông Thi u hãy bàn giao ch c T ng th ng cho ông H ng đ ông H ng bàn giao cho ông Đ ng Văn Minh. Ông H ng r t b c t c nh ng không t ch i đ c.

Theo GS Nguy n Ti n H ng ng i M tin là Hà N i m i đ u có ý th ng thuy t sau l i thời.

“B c Vi t đ i ý đêm 27-4.

T i Sài Gòn theo Đ i S Martin, tuy là h i tháng ba ông đã có tin tình báo là Hà N i đã quy t đ nh đi t i m t chi n th ng hoàn toàn quân s , nh ng c ông và Polgar không đ t n ng s chính xác c a b n tin này. Theo ông lý do là vì cùng m t lúc đó l i có thông tin t phía đ i đ n c a M t Tr n Gi i Phóng bên Âu châu, m t t Stocholm (Th y Đ n) và m t t Paris, c hai đ u cho bi t r ng h cũng mu n có m t gi i pháp chính tr . Ngoài ra Martin còn suy lu n nh đã trình b y trên, là chính Hà N i cũng mu n m t gi i pháp chính tr đ k t thúc m t cách êm đ p vì h còn mu n nh n đ c v n tr c a qu c t sau này.

Th nh ng theo ông “Không hi u vì m t lý do nào đó, đêm ngày 27-4, B c Vi t đã b t ch t thay đ i tín hi u, quy t đ nh ch n gi i pháp hoàn toàn quân s và nh v y gi i pháp chính tr đã không còn n a” v đ m này chính Kissinger cũng đã xác nh n trong m t cu c h p báo ngày 5 tháng 5, 1975 r ng cho t i ngày 27-4, Hoa Kỳ v n có nh u hy v ng Hà N i không đ nh đi t i m t chi n th ng hoàn toàn quân s và còn mu n đ u đình v i ông Đ ng Văn Minh .

Khi Đ ng Minh Tháo Ch y trang 390-391.

Ng i M gi b gây th khéo l m, v i cán cân l c l ng quân s vào nh ng ngày 26 và 27-4-1975 nghiêng h n v phía B c Vi t, h l i mu n th ng thuy t v i ông D ng Văn Minh và trong khi VNCH ch còn đ n đ đánh trong m i m y ngày? Khi c m đã t i mi ng r i CS l i không ch u x i? L ch s đã cho th y CS ch ch u th ng thuy t khi h đang t th y u thí d t i Hà N i 1945.

T sau ngày ký Hi p Đ nh Ba Lê đ n tháng 10-1973 tình hình t ng đ i yên tĩnh. Tháng 6-1973 Qu c h i M bi u quy t c t ngân kho n cho t t c các h t đ ng quân s M t i Đông D ng Vi t, Miên, Lào. Tháng 10-1973 Qu c H i ra đ o lu t h n ch quy n T ng Th ng v chi n tranh (War Powers Act), T ng Th ng ph i tham kh o ý ki n Qu c H i tr c khi g i quân đi tham chi n.

Đánh h i th y M b Đông D ng, B c Vi t bèn thay đ i đ ng l i đ u tranh t chính tr sang quân s b o l c. Đ i H i 21 c a B Chính Tr t i Hà N i trong tháng 10 quy t đ nh đ u tranh quân s , tr c h t ti n đánh các đ n bót l t , phát tri n tuy n đ ng xa l Đông Tr ng S n.

Sau khi ký Hi p đ nh Paris, Hà N i cho kh i công xây tuy n đ ng xa l Đông Tr ng S n hay hành lang 613, song song v i đ ng mòn H Chí Minh nh ng n m trong đ a ph n Vi t Nam C ng Hòa t Đ ng H i cho t i L c Ninh, đ n đ u 1975 thì công trình hoàn thành dài 1,200 km. Đ c theo Đông Tr ng S n là h th ng đ n đ u t Qu ng Tr qua Tây Nguyên t i L c Ninh.

H đã x đ ng 16 ngàn xe v n t i đ chuyên ch binh khí, k thu t, đ n d c, l ng th c chu n b cho chi n tr ng mi n Nam trong hai năm 1973 và 1974. Chi u dài toàn b h th ng chi n l c Tr ng S n t i 1975 là 16,000 km g m 5 h th ng đ ng tr c dài 5,500 km, 21 đ ng tr c ngang dài 1,020 km, m t đ ng h th ng đ n đ u dài 5,000 km.

Nh th BV đã chu n b cho k ho ch đánh chi m mi n Nam b ng quân s t sau Hi p đ nh Paris, khó có th tin r ng h mu n th ng thuy t b ng gi i pháp chính tr nh ng i M l m t ng ho c gi v l m t ng

Do sai lầm trong kế hoạch tái phân trí lực lượng của TT Thiệu, Quân khu 1 và 2 đã lọt vào tay CS nhanh chóng cuối tháng 3-1975, miền Nam mất khoảng hơn 40% vũ khí đạn dược, mất 40% các đơn vị tinh nhuệ, thiếu chiến, thiếu hậu cần trên 700 khẩu pháo, trên 800 thiết giáp, các kho đạn, tiếp liệu tại miền Trung mất hết, mất phần lớn lọt vào tay BV. Trùng tình hình này, trong tháng 4-1975 miền Nam không còn mất tia hy vọng tồn tại ngoại trừ sự yểm trợ của B-52.

Hồi đầu tháng 4-1975, BV đưa nốt 3 Sư đoàn tăng trở bộ thu nhập quân đoàn 1 vào Nam nâng tăng số lên gần 20 Sư đoàn với quân số bổ sung đầy đủ bao vây Sài Gòn chặt chẽ (Toàn bộ lực lượng BV gồm 4 quân đoàn 1, 2, 3, 4, và đoàn 232 tăng cường 15 Sư đoàn bộ binh, 6 trung đoàn đặc công, trên mức trung đoàn đặc biệt) trong khi phòng tuyến bờ sông VNCH chỉ có khoảng chỉ 6 Sư đoàn với quân số thiếu hụt. Trùng sự chênh lệch quá nhiều của vũ khí đạn dược và quân số như vậy tại sao BV lại phải thực hiện thuyết vọng của Dục ng Văn Minh? Theo ông Trần Văn Đôn trong hồi ký Việt Nam Nhân Chứng, Địch Sĩ Martin cho biết Hà Nội chỉ muốn nói chuyện với ông Dục ng Văn Minh mà thôi.

Khoảng 22, 23 – 4-1975, Công quân pháo kích 4 hạm đội 120 ly nổ long trọng vào Khánh Hội gây nhiễu đám cháy lớn, đài BBC cho biết họ cảnh cáo chính phủ Sài Gòn phải bàn giao cho một chính quyền do họ chọn. BV công nhận quy định đòi ông Nguyễn Văn Thiệu và Trần Văn Hòng phải tiếp tục bàn giao cho Dục ng Văn Minh để đánh lực lượng, họ không muốn chính quyền Sài Gòn trong tay những người có lập trường công nhận như các ông Thiệu, Hòng vì BV sợ phải tồn tại một thiểu số mà chỉ một phần thành phố Sài Gòn tan nát. Với chính phủ ôn hòa Dục ng Văn Minh, công nhận chính quyền như họ, họ sẽ dễ dàng chiếm thủ đô, chúng ta đã thấy từ ngày 26-4-1975, trùng khi Dục ng Văn Minh lên làm Tổng Thống, Công quân đã bắt đầu một chiến dịch Hịch Minh, họ không đem xà gài tới thủ đô thực hiện.

Ngay khi M cũng với vĩnh viễn xấp xỉ tìm kiếm pháp thuật hi vọng dân Sài Gòn ngộ hiểu ra đi êm thắm, họ cũng với nói vài câu nhân nghĩa, sự thực có một gì một lời nói.

Ông Trần Bình Nam đã tóm tắt một tài liệu của CIA gửi một ngày 19-2-2009, dài 243 trang (CIA and the generals: Covert Support to the military government in South Vietnam) đăng trên báo điện tử Danchimviet.com, tuy nhiên Trần Bình Nam cũng cho biết, các tài liệu như là tình báo không hoàn toàn trung thực, chúng tôi xin trích một số đoạn như đây từ bài CIA Và Các Ông Tổng, Chương 9 – Tìm Lại Đu Hàng Và Di T.

D i đây là đo n nói v BV quy t đ nh dùng quân s .

“Ngày 16-4 quân đ i B c Vi t chi m Phan Rang..... Tin tình báo c a CIA t Hà N i xác nh n tin đã b t r ng Hà N i quy t đ nh chi m Sài Gòn b ng vũ l c càng s m càng t, ch m l m là tr c ngày sinh nh t c a ông H Chí Minh 19-6”

Nói v vi c bàn giao T ng th ng 28-4 d i đây.

“S nh m ch c a Minh không thay đ i gì k ho ch c a Hà N i k t th c chi n tranh b ng vũ l c nh ngu n tin tình báo t Hà N i đã cho b t”

Đo n nói v T ng Minh c ng i ra Hà N i th ng thuy t kho ng 24, 25, 26-4, v đi m này có khác v i ngu n tin báo chí Sài Gòn h i y (4-1975) cho bi t mi n Nam (ông Minh) đ ngh c m t b tr ng ra B c nh ng b Hà N i bác b .

“Phe t ng Minh cũng ráo r t chu n b . Minh g i hai ph tá sang Paris g p phái đoàn B c Vi t và xin g i m t phái đoàn ra Hà N i. Đ i d n Hà N i trong U ban Quân s b n bên đ ngh ph ng t n di chuy n v i phái đoàn Hoa K , và Hoa K cho m t máy bay đ c bi t đ a phái đoàn c a Minh ra B c”

Đo n d i đây cho th y M s p x p đ Sài Gòn đ u hàng, ch ng th mà khi ông D ng Văn Minh v a lên làm T ng th ng, đài BBC đã nói tr ng ra là đ đ u hàng.

“Ngày 18-4 Hanos G Toth, m t đ i tá ng i Hungary trong phái đoàn qu c t k m soát đ ình chi n g p Polgar (CIA) và cho bi t qua các cu c nói chuy n v i phái đoàn Hà N i ông ghi nh n r ng Hà N i ch mu n tăng s c ép đ Sài Gòn s p đ n ch không mu n có m t cu c t n công quân s đ k t thúc ch đ Toth nói Hungary t ng n m mùi th t tr n và tàn phá nên không mu n th y Sài Gòn b tàn phá nh Berlin năm 1945. Polgar h u đây là l i nh n c a Hà N i nên bên c nh vi c di t n, Polgar và đ i s Martin lo tìm cách thuy t ph c Thi u t ch c và thành l p m t chính ph liên h p g m các thành ph n thiên C ng đ đ u hàng “

Nói chung họ sẽ giữ vị trí trên cũng không muốn gì cho lắm, qua mặt số đo nên trích dẫn chúng ta thấy BV giữ vững thế độc quyền để làm cho chính quyền Sài Gòn sớm tan rã. Còn phía Hoa Kỳ thì rõ ràng là họ sẽ tiếp xúc để đưa Dßng Văn Minh lên để đưa hàng cho các viên chức nhà nước. Cho nên qua Dßng Văn Minh cũng chỉ là quân cờ của Mỹ như Nguyễn Văn Thiệu mà thôi.

Kết Luận.

Trong phần kết luận cuốn *Những Ngày Cuối Của VNCH*, cựu Tổng Tham mưu trưởng Cao Văn Viên cho rằng các lãnh đạo VNCH không nhận thấy rõ sự thay đổi chính sách ngoại giao của Hoa Kỳ khi họ chuyển sang thế hòa hoãn với Trung Quốc, Nga Xô. Vì vậy lãnh đạo VNCH đã không uyển chuyển thay đổi chính sách quốc gia cho phù hợp với tình thế mà vẫn tin tưởng vào những lời hứa hẹn xa vời của người Mỹ.

Cựu Tổng Tham mưu trưởng Viên cho thấy ông Thiệu sai lầm khi vẫn theo đuổi kế hoạch quân sự của ông rồi mà theo ông nó đã lỗi thời vì Hoa Kỳ đã thay đổi chính sách, thế hòa hoãn với Cộng Sản quốc tế. Theo Tổng Tham mưu trưởng Viên ông Thiệu đúng ra phải uyển chuyển thay đổi kế hoạch quốc gia có nghĩa là nên thực hiện thuyết của BV sau khi ký hiệp định Paris. Ông Thiệu đã sai lầm về chính trị mà còn về quân sự, như chúng ta đều đã biết kế hoạch tái phân trí lực lượng của ông đã rút bỏ Quân khu 1 và 2 đã đưa tới sụp đổ tan tành.

Ông Cao Văn Viên cho rằng sau Hiệp định Paris 27-1-1973, VNCH cần phải uyển chuyển thay đổi kế hoạch quốc gia, như vậy con đường thực hiện thuyết hòa giải của ông Dßng Văn Minh chắc chắn coi như phù hợp với thực trạng và tình thế nhưng chưa chắc thay ông ta lại không đủ khả năng để làm chuyển bại thành thắng. Hơn ai cũng đều đã biết sau ngày 1-11-1963, Dßng Văn Minh đã nắm quyền Quốc trưởng, cầm đầu tay mà còn chức phận đầu óc thì thì hòa với tình hình bấp bênh như “trên ngai dưới gậy” tháng 4-1975, ông có thể làm gì hơn được?

Nhiều người cho rằng Tổng thống Nixon và phó tá Kissinger ép buộc VNCH ký kết hiệp định Paris để tránh sụp đổ miền Nam, nay nhiều bằng chứng đã chứng minh rằng, việc cắt giảm quân viện tới xí nghiệp tu sửa mới là nguyên nhân chính. Bên tin Việt Ngữ đài VOA ngày 2-7-2007 nói chuyện với trưởng phòng quốc phòng Laird thì Nixon lên tiếng cho biết VNCH thua trận vì bất chấp việc trên.

CSVN đã tiết lộ trong một buổi họp báo tại Sài Gòn ngày 14-4 và 15-4-2006 (theo BBC.com) trong giai đoạn 1961-1964 CS quốc tế viện trợ cho miền Bắc 70,295 tấn hàng quân

số, mà chỉ năm sau giai đoạn 1973-1975 vì nó đã tăng lên 724,512 tỷ, gấp hơn 10 lần.

Trong khi tỷ lệ quân đội của Mỹ cho miền Nam giảm dần

- Tài khóa 1973: hai tỷ (2,1 tỷ)

- Tài khóa 1974: một tỷ (1,4 tỷ)

- Tài khóa 1975: bảy trăm triệu (0,7 tỷ).

Trong khi đó thì cuộc khủng hoảng dầu mỏ đã làm giá xăng tăng gấp bốn. Bởi vậy mãi cho tới cuối ngân sách năm 1975 chỉ là trên dưới 350 triệu.

Khoản quân đội 350 triệu hồi 1975 còn thua kém quân đội 1963 (384 triệu) chút đỉnh. So sánh với quân số cho miền Bắc và miền Nam ta có thể đoán đã có sự xấp xỉ đối tượng của các siêu cường.

Nay ngược lại ta nhìn nhận phần chiến hay cuộc chiến thì đất nhà là nguyên do chính đưa tới chiến tranh Việt Nam. Đông Dương vì nó đã thúc đẩy Quốc hội trời tay chính phủ. Lập pháp Hoa Kỳ đưa vào lá phiếu của người dân, nay phong trào phần chiến đã ném đũa Quốc hội, chúng ta không lấy làm lạ vì lập pháp của Việt Nam trước rồi Đông Dương không thể ngừng lại. Ngược lại Mỹ chính Nixon đã kéo dài chiến tranh thêm 4 năm nữa (1969-1972) làm thiệt mạng thêm hơn 20,000 quân Mỹ, thiệt hại vô ích. Nhiệm vụ ngược lại Việt quốc gia đổ trách nhiệm cho Nixon, Kissinger làm sụp đổ miền Nam. Sự thúc đẩy làm Tổng thống đầu năm 1969 Nixon đã hứa chấm dứt chiến tranh trong danh dự, đưa quân về nước, ông vẫn cố níu kéo miền Nam nhưng cuộc chiến thì đất nhà lên quá cao khiến ông đành bỏ tay không làm gì được.

Nhiệm vụ ngược lại tin tưởng của Nixon còn làm Tổng thống thì miền Nam chính sách đã mất, sự thúc đẩy dù ông có còn thì cũng bỏ Quốc hội trời tay vì không còn ngân sách để dùng sức mạnh của pháo đài bay B-52 trên ngấn CSBV vì phạm, và vì đạo luật mới War Powers Act

(10-1973) hän chä quyän Täng thäng vä chiän tranh. Khi BV xua quân chiäm miän Nam, ông cũng sä chä phän đäi xuäng cho cä hänh thäc chä cũng chäng làm gäi hän đäc.

Cäu Đäi Tá Phäm Bá Hoa mäi:

“Trong lúc trên đäi 200,000 quân cäa Quân đoàn IV, chäa mät trän đánh quan träng nào, cũng chäa mät vä Tä länh nào bä chäy, đä phäi buông súng đäu hàng theo länh cäa Täng thäng Đäng Văn Minh!

Giới Thiä 25.

Ông Phäm Bá Hoa tä vä tiäc vì quân khu 4 vän còn nguyên vän 3 sä đoàn chính qui (SĐ7, SĐ9, SĐ21) và gän 200,000 Đäa phäng quân, Nghĩa quân mà phäi đäu hàng. Mäc dù có thä rút vä Vùng 4 cäm cä thêm đäc mät, hai tuän lä, nhäng ông Đäng Văn Minh đã quá chán nän tuyät väng tuyên bä đäu hàng đä tránh đä máu vô ích, ông không muän có ngäng i chät thêm. Cũng có thä ông làm theo ý muän cäa ngäng i Mä, hä muän Miän Nam thua nhanh gän đä ra đi êm thäm không còn äu tä khäc khäai.

Trä läi mät cuäc phäng vän ä Häi Ngoäi, Đäng Văn Minh nói:

“Tôi không cäu đäc näc nhäng tôi phäi cäu dân”.

Có ngäng i kät án ông đäu hàng giäc, có ngäng i khen ông đã cäu đäc Sài Gòn khäi cän binh đao, khóäi läa nhäng dù ông Đäng Văn Minh hay mät nhà lãnh đäo nào khác trong giai đä n này cũng chä làm đäc đän thä thôi. Mäc dù không phäi chính trä gia läi läc, ông cũng đã có lòng ä läi väi đät näc đang trong cän nguy khän đä hy väng tìm đäc mät läi thoát cäu may.

Mäy năm träc nhân ngày kä niäm Quäc hän 30-4-2006 täi häi ngoäi, mät nhà báo có nói Sài Gòn cuäi tháng 4-1975 có nhiäu thä rác, trong đó có cä rác chính quyän, ông Đäng Văn Minh đã đi läm cái danh chính quyän mà ngäng i ta vät bä vào đäng rác. Câu nói thät chua chät

nh&# ng cũng r&# t chân th&# c, chính quy&# n vào gi&# th&# 25 nh&# m&# t ng&# n đèn c&# n d&# u cháy leo lét ch&# m&# t c&# n gió tho&# ng là ph&# t t&# t, ng&# i ta đã v&# t nó vào đ&# ng rác nh&# ng ông D&# ng Văn Minh v&# n còn ti&# c r&# l&# m lên cái h&# danh &# y.

Chi&# u ngày 29-4, T&# ng D&# ng Văn Minh c&# ba ng&# i s&# gi&# vào tr&# i David Tân S&# n Nh&# t đ&# th&# ng thuy&# t và xin phía CS đ&# ng pháo kích thành ph&# Sài Gòn, phía CS yêu c&# u tân T&# ng th&# ng ph&# i đ&# u hàng s&# m đ&# tránh đ&# máu.

D&# ng Văn Minh dù không có tài nh&# ng ông đã t&# ra có nhi&# u tình th&# ng và thi&# n chí v&# i dân chúng Th&# đô, đã làm h&# t s&# c mình đ&# tránh th&# m c&# nh núi x&# ng sông máu cho nhân dân. Nhi&# u ng&# i lên án ông là k&# đ&# u hàng quân xâm l&# c, dù ông D&# ng Văn Minh có lên thay th&# ông Tr&# n Văn H&# ng hay không thì mi&# n Nam cũng v&# n s&# p đ&# , cũng v&# n ph&# i đ&# u hàng vì nh&# đã nói &# trên, sau khi ông Thi&# u ra đi, đ&# n d&# c ti&# p li&# u c&# a quân đ&# i h&# u nh&# ki&# t qu&# , chính quy&# n mi&# n Nam y nh&# m&# t ng&# n đèn c&# n d&# u ch&# c&# n m&# t c&# n gió tho&# ng là ph&# t t&# t.

C&# u TT Nixon nói

“Ngày 21 tháng 4, T&# ng th&# ng Thi&# u t&# ch&# c hy v&# ng r&# ng ng&# i k&# v&# ông có th&# tránh cho S&# Gòn kh&# i b&# tan nát vì tr&# n đánh cu&# i cùng. M&# t th&# i gian sau T&# ng D&# ng Văn Minh lên thay, ông Minh đ&# nh th&# ng thuy&# t v&# i đ&# i ph&# ng, nh&# ng ch&# ng có hy v&# ng gì. Sài Gòn ch&# ng còn gì đ&# th&# ng thuy&# t. Hà N&# i th&# y th&# ng l&# i đã g&# n k&# nên không thích th&# ng thuy&# t mà ch&# mu&# n nu&# t tr&# n.

Ngày 30-4 năm 1975, xe tăng c&# a BV nghi&# n xích s&# t trên đ&# ng ph&# Sài Gòn, quân đ&# i VNCH m&# t h&# t tinh th&# n . Lúc này ch&# ng c&# v&# i quân xâm l&# c ch&# là vô ích”

No More Vietnams, trang 200

Sau ngày mi&# n Nam s&# p đ&# , đ&# c CS ph&# c h&# i quy&# n công dân, ông D&# ng Văn Minh đã phát bi&# u nhi&# u câu có l&# i cho quân chi&# m đóng, ông đã t&# h&# i ông, đã t&# chôn vùi danh d&# c&# a mình. Khi s&# n hà nguy bi&# n ông đã có can đ&# m đ&# ng ra gánh vác vi&# c qu&# c gia đ&# i s&# , sao l&# i không gi&# khí phách đ&# n cùng đ&# l&# u danh muôn thu&# ?

Ng i ta th ng nói cháy nhà ra m t chu t, n c r t m i bi t cá th i, vào Gi th 25 c a mi n Nam, trong khi nhi u v T ng lãnh t m t sao cho t i b n sao đã lên k ho ch “T u vi th ng sách”, v n có nh ng v anh hùng khác v i lòng qu c m và tinh th n trách nhi m cao đã chi n đ u anh dũng, gan d cho đ n gi phút cu i cùng c a cu c chi n nh các T ng Tr n Quang Khôi, Lê Minh Đ o, Lý Tòng Bá, Lê Nguyên V ...

M c dù không th y m t tia ánh sáng cu i đ ng h m, h v n can đ m, chi n đ u h t lòng cho đ t n c t i gi phút chót, nh ng ti c thay s ng i tr ng danh d nh th xem ra quá ít. M c dù ít, nh ng các v này cũng đã giúp gi đ c danh d cho Quân Đ i Vi t Nam C ng Hòa.

Tr ng Đ t

(Trích trong Cu c Chi n Vi t Nam Đ i Nhi u Khía C nh, xu t b n 2010)

Tham kh o.

Nguy n Đ c Ph ng: Chi n Tranh Vi t Nam Toàn T p, 1963-1975, Làng Văn 2001.

Nguy n Đ c Ph ng: Nh ng Tr n Đánh L ch S Trong Chi n Tranh Vi t Nam, 1963-1975, Đ i Nam.

Cao Văn Viên: Nh ng Ngày Cu i C a Vi t Nam C ng Hòa, Vietnambibliography, 2003.

Đoàn Thêm: 1969 Vi c T ng Ngày, Xuân Thu.

Nguy n Ti n H ng: Khi Đ ng Minh Tháo Ch y, H a Ch n Minh, 2005.

Tr n Quang Khôi: Chi n Đ u Đ n Cùng: Vai Trò C a L Đoàn 3 K Binh và L c L ng Xung Kích QĐ III Trong Năm Ngày Cu i C a Cu c Chi n Vi t Nam. Nguoivietboston.com .

Ph m Bá Hoa: Gi Th 25, Ng i Vi t Dallas, s ngày 21-8-2009.

Tr n Văn Đôn: Vi t Nam C ng Hòa, 10 Ngày Cu i, Trích trong H i ký Vi t nam Nhân Chúng.

Lâm L Trinh: T ng Th ng Hai Ngày D ng Văn Minh, Ng i Vi t Dallas 30-6-2005.

Danchimviet.com: Tr n Bình Nam, CIA Và Các Ông T ng, Ph n 6, Ch ng 9: Tìm L i Đ u Hàng Và Di T n.

Motgoctroi.com: Đài VOA Ngày 2-7-2007: C u B Tr ng Qu c Phòng Hoa K (Laird): Vi t Nam C ng Hòa Thua Tr n Vì B M C t Vi n Tr .

Motgoctroi.com: V ng H ng Anh: Nh ng Ngày Cu i C a Vi t Nam C ng Hòa,

Ph m Hu n: Nh ng U t H n Trong Tr n Chi n M t N c 1975, Cali 1988.

Ph m Hu n: Cu c Tri t Thoái Cao Nguyên 1975, Cali 1987.

Hoàng L c, Hà Mai Vi t: Vi t Nam 1954-1975, Nh ng S Th t Ch a H Nh c T i Texas 1990.

Tr n Đông Phong: Vi t Nam C ng Hòa, 10 Ngày Cu i Cùng, Nam Vi t 2006

Đinh Văn Thiên: M t S Tr n Đánh Tr c C a Ngõ Sài Gòn, Nhà xu t b n Quân đ i nhân dân, Hà N i 2005.

Đ ng Phong, 5 Đ ng Mòn H Chí Minh, nhà xu t b n Trí Th c Hà N i, 2008

Văn Ti n Dũng: Đ i th ng Mùa Xuân, Nhà xu t b n Quân đ i nhân dân, Hà N i 2005.

D ng Đình L p: Cu c T ng Ti n Công Và N i d y Mùa Xuân 1975, Nhà xu t b n T ng H p T.P.H.C.M 2005.

Richard Nixon: No More Vietnams, Arbor House, New York 1985.

Lam Quang Thi: Autopsy The Death Of South Viet Nam, 1986, Sphinx Publishing.

The Word Almanac Of The Viet Nam War: John S. Bowman – General Editor, A Bison-book 1985.

Stanley Karnow: Viet Nam, A History, A Penguin Books 1991.

Marilyn B. Yuong, John J. Fitzgerald, A. Tom Grunfeld: The Viet Nam War, A history in documents, Oxford University Press 2002.

Lewis Sorley: L ch S Quân L c Vi t Nam C ng Hòa, Tr n Đ Cung d ch, Ng i Vi t Dallas s 26-4-2006.

L Lan: Cu c Chi n 30 Năm Nhìn L i T Đ u, Sài Gòn Nh Dallas 28-4-2006.

Lê Quang L ng: Thiên Th n Mũ Đ Ai Còn Ai M t, Ng i Vi t Dallas 7-10-2005.

Nguy n K Phong: Ng i M Và Chi n Tranh Vi t Nam, Ng i Vi t Dallas 21-6-2006.

H Đinh: S Đ oàn 18 B Binh Và Nh ng Ngày T Chi n T i Xuân L c, Sài Gòn Nh Dallas
cu i tháng 4-2005.

H i Tri u, Trung Nghĩa: Bán Ti u Đ i Bi t Cách Dù & Tr n Đánh Ch p Nhoáng Sau L nh Đ u
Hàng 30-4-75, Sài Gòn Nh , cu i tháng 4-2006.

Lê Ng c Danh: Thi u T ng Nguy n Khoa Nam, bút ký c a sĩ quan tùy viên T ng Nguy n
Khoa Nam, Bút Vi t 28-4-2006